SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT ĐÀO SƠN TÂY

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi có 06 trang)

KỲ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT
NĂM HỌC: 2022 – 2023
Môn: Toán – Khối 12
Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Họ và tên thí sinh: ..... SBD: .....

Mã đề 101

Câu 1. Hàm số $y = x^3 - 3x^2$ nghịch biến trên khoảng nào sau đây?

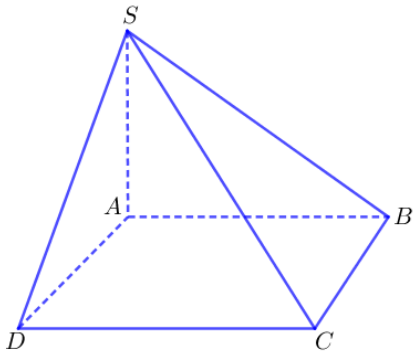
A. $(0;+\infty)$. **B.** $(2;+\infty)$. **C.** $(-\infty;0)$. **D.** $(0;2)$.

Câu 2. Cho hàm số $f(x) = \sin x + x^2$. Khẳng định nào dưới đây **đúng**?

A. $\int f(x)\mathrm{d}x = -\cos x + \frac{x^3}{3} + C$. **B.** $\int f(x)\mathrm{d}x = \cos x + \frac{x^3}{3} + C$.

C. $\int f(x)\mathrm{d}x = -\cos x + 2x + C$. **D.** $\int f(x)\mathrm{d}x = \cos x + 2x + C$.

Câu 3. Cho khối chóp $S.ABCD$, đáy $ABCD$ là hình chữ nhật có $AB = 2a$, $BC = a$. Cạnh bên SA vuông góc với đáy và $SA = 3a$ (tham khảo hình vẽ).



Thể tích khối chóp $S.ABCD$ bằng

A. $3a^3$. **B.** $8a^3$. **C.** $2a^3$. **D.** $6a^3$.

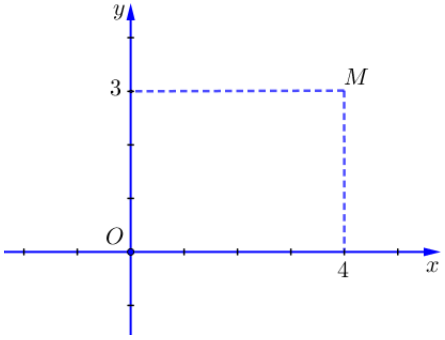
Câu 4. Tính đạo hàm của hàm số $y = 3^x$.

A. $y' = \frac{3^x}{\ln 3}$. **B.** $y' = x.3^{x-1}$. **C.** $y' = 3^x \ln 3$. **D.** $y' = 3^x$.

Câu 5. Trong không gian $Oxyz$, điểm nào dưới đây thuộc đường thẳng $d: \frac{x+1}{3} = \frac{y-2}{-2} = \frac{z-1}{1}$?

A. $P(1;2;1)$. **B.** $P(-1;2;1)$. **C.** $Q(1;-2;-1)$. **D.** $N(-1;3;2)$.

Câu 6. Cho số phức z có biểu diễn hình học là điểm M trong mặt phẳng tọa độ (hình vẽ dưới). Tính môđun của số phức z.



A. $|z| = 25$. **B.** $|z| = 5$. **C.** $|z| = \sqrt{7}$. **D.** $|z| = 7$.

Câu 7. Cho khối nón có bán kính đáy bằng 3, độ dài đường cao bằng 5. Thể tích của khối nón bằng

thuvientoanhoc.com

A. $\dfrac{45\pi}{2}$. **B.** $3\pi\sqrt{34}$. **C.** 15π. **D.** 45π.

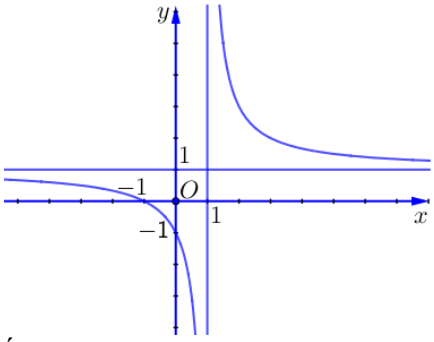
Câu 8. Phương trình $25^x - 6.5^x + 5 = 0$ có hai nghiệm x_1, x_2. Tính $x_1 + x_2$.

A. 6. **B.** 1. **C.** 2. **D.** 3.

Câu 9. Trong không gian $Oxyz$, cho mặt phẳng $(\alpha): 2x - 3y + 4z - 5 = 0$. Vectơ nào dưới đây là một vectơ pháp tuyến của (α)?

A. $\overrightarrow{n_3} = (2; -3; 4)$. **B.** $\overrightarrow{n_2} = (2; 3; -4)$. **C.** $\overrightarrow{n_1} = (2; 3; 4)$. **D.** $\overrightarrow{n_4} = (-2; 3; 4)$.

Câu 10. Cho hàm số $y = \dfrac{ax+b}{cx+d}$ có đồ thị là đường cong trong hình vẽ bên dưới.



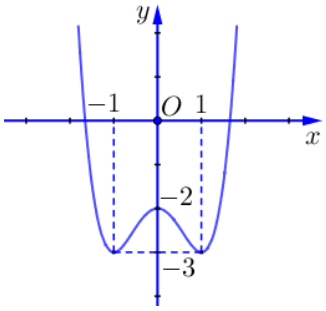
Tọa độ giao điểm của đồ thị hàm số đã cho và trục tung là

A. $(0; -1)$. **B.** $(-1; 0)$. **C.** $(1; 0)$. **D.** $(0; 1)$.

Câu 11. Cho hai số phức $z_1 = 5 - 2i$ và $z_2 = 3 + 4i$. Phần thực của số phức $\dfrac{z_1}{z_2}$ bằng

A. $-\dfrac{23}{25}$. **B.** $\dfrac{14}{25}$. **C.** $\dfrac{23}{25}$. **D.** $-\dfrac{14}{25}$.

Câu 12. Cho hàm số $y = ax^4 + bx^2 + c$ có đồ thị là đường cong trong hình sau



Điểm cực đại của đồ thị hàm số đã cho có tọa độ là

A. $(0; -2)$. **B.** $(1; -3)$. **C.** $(1; -2)$. **D.** $(-1; -3)$.

Câu 13. Cho $\int 2^x \mathrm{d}x = F(x) + C$. Khẳng định nào dưới đây **đúng**?

A. $F'(x) = 2^x$. **B.** $F'(x) = x.2^{x-1}$. **C.** $F'(x) = \dfrac{2^x}{\ln 2}$. **D.** $F(x) = 2^x \ln 2$.

Câu 14. Tiệm cận đứng, tiệm cận ngang của đồ thị hàm số $y = \dfrac{3x-2}{2x+1}$ có phương trình lần lượt là

A. $x = -\dfrac{1}{2}; y = \dfrac{3}{2}$. **B.** $x = \dfrac{1}{2}; y = \dfrac{3}{2}$. **C.** $x = -\dfrac{1}{2}; y = -\dfrac{3}{2}$. **D.** $x = \dfrac{1}{2}; y = -\dfrac{3}{2}$.

Câu 15. Tập nghiệm của bất phương trình $3^{x+2} > 27$ là

A. $(1; +\infty)$. **B.** $[1; +\infty)$. **C.** $(-\infty; 1)$. **D.** $(-\infty; 1]$.

Câu 16. Giá trị nhỏ nhất của hàm số $y = x^3 - 3x^2 + 4$ trên đoạn $[1; 3]$ bằng

A. 1. **B.** 0. **C.** 2. **D.** 4.

thuvientoanhoc.com

Câu 17. Cho khối hộp chữ nhật có ba kích thước lần lượt là $5,4,6$. Thể tích của khối hộp chữ nhật bằng

A. 50. **B.** 120. **C.** 60. **D.** 54.

Câu 18. Một tổ có 8 học sinh nam và 5 học sinh nữ. Hỏi có bao nhiêu cách chọn ra 6 học sinh trong đó có 2 học sinh nữ?

A. $A_5^2+A_8^4$. **B.** $A_5^2.A_8^4$. **C.** $C_5^2.C_8^4$. **D.** $C_5^2+C_8^4$.

Câu 19. Nếu $\int\limits_1^3 f(x)\mathrm{d}x=5$ thì $\int\limits_1^3\left[f(x)+2x\right]\mathrm{d}x$ bằng

A. 12. **B.** 40. **C.** 13. **D.** 18.

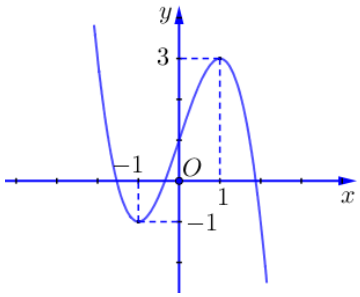
Câu 20. Trên khoảng $(0;+\infty)$, đạo hàm của hàm số $y=x^{\frac{29}{5}}$ là

A. $y'=\dfrac{5}{29}x^{\frac{24}{5}}$. **B.** $y'=\dfrac{5}{34}x^{\frac{34}{5}}$. **C.** $y'=\dfrac{29}{5}x^{\frac{34}{5}}$. **D.** $y'=\dfrac{29}{5}x^{\frac{24}{5}}$.

Câu 21. Trên mặt phẳng tọa độ, điểm biểu diễn số phức $z=-2+3i$ có tọa độ là

A. $(2;3)$. **B.** $(2;-3)$. **C.** $(-2;-3)$. **D.** $(-2;3)$.

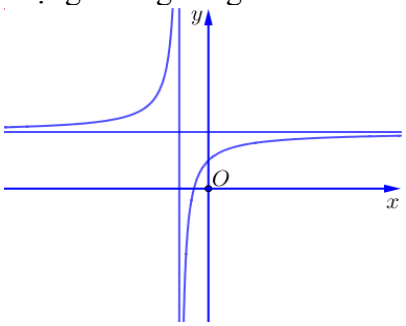
Câu 22. Cho hàm số $y=f(x)$ có đồ thị như hình vẽ sau



Hàm số đã cho đồng biến trên khoảng nào dưới đây?

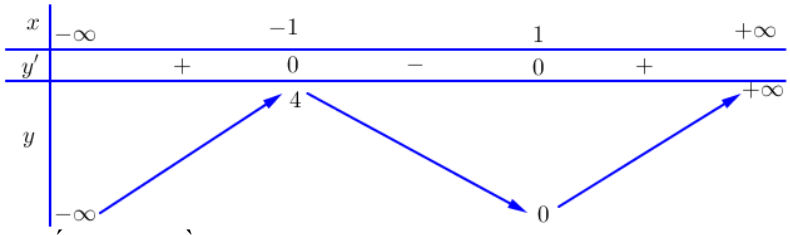
A. $(-1;3)$. **B.** $(1;+\infty)$. **C.** $(-\infty;-1)$. **D.** $(-1;1)$.

Câu 23. Đồ thị hàm số nào dưới đây có dạng đường cong như hình vẽ



A. $y=x^3-3x^2$. **B.** $y=x^4-2x^2-3$. **C.** $y=\dfrac{2x+1}{x+1}$. **D.** $y=x^2-2x-3$.

Câu 24. Cho hàm số $y=f(x)$ có bảng biến thiên như sau



Giá trị cực đại của hàm số đã cho bằng

A. 1. **B.** -1. **C.** 4. **D.** 0.

Câu 25. Trong không gian $Oxyz$, cho mặt cầu $(S):x^2+y^2+z^2-4x-2y+2z-3=0$. Bán kính của mặt cầu đã cho bằng

A. 3. **B.** $\sqrt{3}$. **C.** $\sqrt{21}$. **D.** $3\sqrt{3}$.

Câu 26. Tập nghiệm của bất phương trình $\log_2(x+1)<2$ là

A. $(-1;+\infty)$. **B.** $(-1;3)$. **C.** $(-\infty;3)$. **D.** $(3;+\infty)$.

Câu 27. Nếu $\int_2^5 f(x)\mathrm{d}x=9$ và $\int_2^5 g(x)\mathrm{d}x=6$ thì $\int_2^5\left[f(x)-g(x)\right]\mathrm{d}x$ bằng

A. 15. **B.** 54. **C.** 3. **D.** -3.

Câu 28. Với a là số thực dương tùy ý, $\log_5(5a)$ bằng

A. $1-\log_5 a$. **B.** $5\log_5 a$. **C.** $5+\log_5 a$. **D.** $1+\log_5 a$.

Câu 29. Cho cấp số cộng (u_n) với $u_1=5$ và công sai $d=\dfrac{1}{4}$. Giá trị của u_9 bằng

A. $\dfrac{29}{4}$. **B.** $u_9=7$. **C.** $u_9=3$. **D.** $\dfrac{21}{4}$.

Câu 30. Diện tích hình phẳng giới hạn bởi hai đường $y=x^2-2$ và $y=3x-2$ bằng

A. $\dfrac{9}{2}$. **B.** $\dfrac{9\pi}{2}$. **C.** $\dfrac{125}{6}$. **D.** $\dfrac{125\pi}{6}$.

Câu 31. Trong không gian $Oxyz$, gọi α là góc giữa hai mặt phẳng $(P):\sqrt{3}x-y+2z+1=0$ và mặt phẳng (Oxy). Khẳng định nào sau đây **đúng**?

A. $\alpha=45^\circ$. **B.** $\alpha=60^\circ$. **C.** $\alpha=90^\circ$. **D.** $\alpha=30^\circ$.

Câu 32. Cho số phức z thỏa mãn $|z-1+i|=|z+2|$. Trong mặt phẳng tọa độ, tập hợp tất cả các điểm biểu diễn các số phức z là đường thẳng có phương trình

A. $3x+y-1=0$. **B.** $3x-y-1=0$. **C.** $3x-y+1=0$. **D.** $3x+y+1=0$.

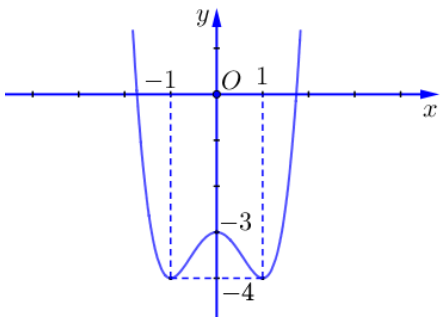
Câu 33. Tập nghiệm của bất phương trình $\log_{\frac{1}{3}}(x-1)+\log_3(17-2x)\ge 0$ là

A. $(1;6)$. **B.** $\left[4;\dfrac{17}{2}\right)$. **C.** $(-\infty;6]$. **D.** $(1;6]$.

Câu 34. Trong không gian $Oxyz$, cho điểm $A(1;-2;3)$ và hai mặt phẳng $(P):\ x+y+z+1=0$, $(Q):\ x-y+z-2=0$. Phương trình nào dưới đây là phương trình đường thẳng đi qua A, song song với (P) và (Q)?

A. $\begin{cases}x=1\\y=-2\\z=3-2t\end{cases}$. **B.** $\begin{cases}x=-1+t\\y=2\\z=-3-t\end{cases}$. **C.** $\begin{cases}x=1+2t\\y=-2\\z=3+2t\end{cases}$. **D.** $\begin{cases}x=1+t\\y=-2\\z=3-t\end{cases}$.

Câu 35. Cho hàm trùng phương $y=f(x)$ có đồ thị là đường cong trong hình dưới. Với giá trị nào của tham số m để phương trình $f(x)=m$ có bốn nghiệm thực phân biệt?



A. $m\in(0;-3)$. **B.** $m\in(-1;1)$. **C.** $m\in(1;0)$. **D.** $m\in(-4;-3)$.

thuvientoanhoc.com

Câu 36. Trong không gian $Oxyz$, cho mặt phẳng $(P): 2x+2y-z-3=0$ và điểm $M(1;-2;4)$. Tìm tọa độ hình chiếu vuông góc của điểm M trên mặt phẳng (P).

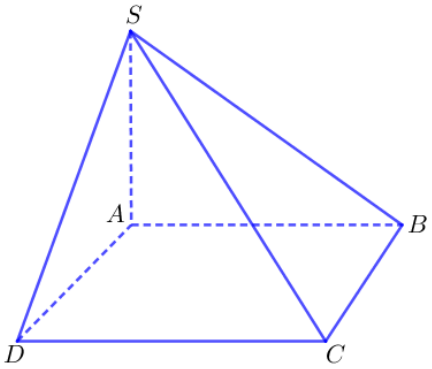
A. $(0;0;-3)$. **B.** $(3;0;3)$. **C.** $(1;1;3)$. **D.** $(5;2;2)$.

Câu 37. Trong không gian $Oxyz$, cho điểm $I(1;0;2)$ và mặt phẳng $(P): x-2y+2z+4=0$. Mặt cầu (S) có tâm I và tiếp xúc với mặt phẳng (P) có phương trình là

A. $(x-1)^2+y^2+(z-2)^2=3$. **B.** $(x+1)^2+y^2+(z+2)^2=9$.

C. $(x+1)^2+y^2+(z-2)^2=3$. **D.** $(x-1)^2+y^2+(z-2)^2=9$.

Câu 38. Cho hình chóp $S.ABCD$, đáy $ABCD$ là hình vuông cạnh có a. Cạnh bên SA vuông góc với đáy và $SA=a\sqrt{3}$ (tham khảo hình vẽ).



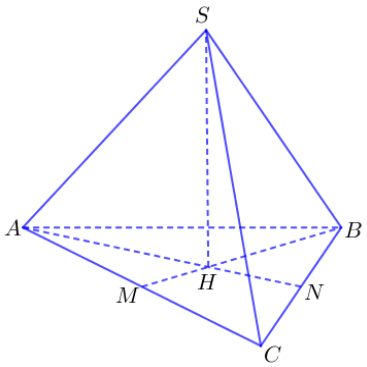
Góc giữa mặt phẳng (SBC) và mặt phẳng $(ABCD)$ bằng

A. $60°$. **B.** $90°$. **C.** $30°$. **D.** $45°$.

Câu 39. Một hộp chứa 7 bi trắng, 9 bi xanh. Lấy ngẫu nhiên từ hộp 3 bi. Tính xác suất để 3 bi lấy ra cùng màu.

A. $\dfrac{1}{112}$. **B.** $\dfrac{17}{80}$. **C.** $\dfrac{17}{480}$. **D.** $\dfrac{1}{35}$.

Câu 40. Cho hình chóp đều $S.ABC$ có cạnh đáy và chiều cao bằng a (tham khảo hình vẽ). Tính khoảng cách từ chân đường cao H đến mặt phẳng (SBC).



A. $\dfrac{a\sqrt{13}}{13}$. **B.** $a\sqrt{13}$. **C.** $\dfrac{a\sqrt{39}}{6}$. **D.** $\dfrac{a\sqrt{6}}{6}$.

Câu 41. Trên tập hợp các số phức, xét phương trình $z^2+2(m+1)z+m^2+5=0$ (m là tham số thực). Có bao nhiêu giá trị của m để phương trình đó có 2 nghiệm z_1, z_2 thỏa mãn $|z_1|+|z_2|=8$?

A. 4. **B.** 2. **C.** 1. **D.** 3.

Câu 42. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để hàm số $y=3x^4-6x^3+mx+3$ có ba điểm cực trị?

A. 6. **B.** 7. **C.** 4. **D.** 5.

thuvientoanhoc.com

Câu 43. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số $m \in (-23; 23)$ để hàm số $y = |x^3 - 2mx + 2m^2 - 1|$ đồng biến trên khoảng $(1;5)$?

A. 22. **B.** 23. **C.** 25. **D.** 24.

Câu 44. Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên $\mathbb{R}$ và thỏa mãn $f(2) = 16, \int_0^1 f(2x)\mathrm{d}x = 2$. Tích phân $\int_0^2 x f'(x)\mathrm{d}x$ bằng

A. 16. **B.** 30. **C.** 28. **D.** 36.

Câu 45. Cho khối lăng trụ đứng $ABC.A'B'C'$ có đáy ABC là tam giác đều, $A'C = 5a$ và khoảng cách từ B đến $(A'AC)$ bằng $2a\sqrt{3}$. Tính thể tích của khối lăng trụ đã cho.

A. $12a^3\sqrt{3}$. **B.** $24a^3\sqrt{3}$. **C.** $4a^3\sqrt{3}$. **D.** $48a^3\sqrt{3}$.

Câu 46. Cho một khối nón có đường kính đáy bằng 10. Mặt phẳng (P) đi qua đỉnh S của khối nón, cắt đường tròn đáy tại A và B sao cho $AB = 8$. Tính thể tích V của khối nón biết khoảng cách từ tâm đường tròn đáy đến mặt phẳng (P) bằng $\frac{12}{5}$.

A. $V = \frac{75\pi}{3}$. **B.** $V = \frac{400\pi}{3}$. **C.** $V = \frac{100\pi}{3}$. **D.** $V = \frac{80\pi}{3}$.

Câu 47. Có bao nhiêu cặp số nguyên $(x;y)$ thoả mãn $0 < y < 2023$ và $3^x + 3x - 6 = 9y + \log_3 y^3$?

A. 6. **B.** 7. **C.** 8. **D.** 9.

Câu 48. Trong không gian $Oxyz$, cho điểm $A(1;1;2)$ và mặt cầu $(S): x^2 + y^2 + z^2 - 2x + 4y - 6z - 2 = 0$. Mặt phẳng (P) qua điểm A và cắt mặt cầu (S) theo đường tròn (C) có bán kính nhỏ nhất. Mặt phẳng (P) có phương trình là

A. $2x + y - z - 1 = 0$. **B.** $3y - z - 1 = 0$. **C.** $3x - z - 1 = 0$. **D.** $3y - z + 1 = 0$.

Câu 49. Cho hàm số $y = f(x)$ có đạo hàm liên tục trên $\mathbb{R}$ thoả mãn $f(1) = 4$ và $f(x) = x f'(x) - 2x^3 - 3x^2$. Tính diện tích hình phẳng giới hạn bởi $y = f(x)$ và $y = f'(x)$.

A. 6. **B.** 18. **C.** 27. **D.** 9.

Câu 50. Cho số phức $z = x + yi$ thỏa $|z - 2 - 4i| = |z - 2i|$ và $|z|$ đạt giá trị nhỏ nhất. Tính $x + 3y$?

A. 9. **B.** 7. **C.** 6. **D.** 8.

---------- **HẾT** ----------

Lưu ý: Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

thuvientoanhoc.com

TRƯỜNG THPT ĐÀO SƠN TÂY
TỔ TOÁN

BẢNG ĐÁP ÁN
ĐỀ THI THỬ TN THPT - NĂM HỌC 2022 - 2023

Mã đề [101]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
D	A	C	C	B	B	C	B	A	A	C	A	A	A	A	B	B	C	C	D	D	D	C	C	A
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
B	C	D	B	A	A	C	D	D	D	B	D	A	B	A	B	D	D	C	A	C	B	B	B	D

Mã đề [102]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	A	A	C	D	D	D	A	B	D	D	D	A	C	D	B	A	B	B	A	A	A	C	A	C
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
A	C	D	C	B	B	D	C	C	D	B	A	B	B	C	B	B	B	A	D	C	A	C	D	B

Mã đề [103]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
B	B	C	C	A	A	C	D	A	A	B	B	C	A	B	A	D	C	B	C	B	A	A	C	A
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	B	B	A	B	C	B	D	B	D	C	D	A	D	D	D	D	D	D	A	C	A	B	C	C

Mã đề [104]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
B	A	D	A	D	A	C	B	D	C	C	B	A	C	D	A	D	D	D	D	D	B	B	B	B
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	C	A	C	A	C	D	A	A	B	C	B	C	A	B	A	B	C	D	A	C	B	B	C	A

Mã đề [105]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
D	C	B	A	A	C	A	D	B	B	A	D	D	A	A	B	B	A	A	C	C	A	C	B	D
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	A	B	C	B	C	C	D	C	D	D	D	D	C	B	D	A	A	C	A	B	B	B	B	C

Mã đề [106]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
A	C	B	D	B	A	D	D	A	B	C	B	D	C	A	A	A	B	C	B	B	D	A	A	D
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
C	D	D	D	A	D	C	B	D	B	C	B	C	C	B	A	A	D	A	C	C	C	B	B	A

Mã đề [107]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
B	D	D	B	A	B	A	C	A	D	C	A	C	B	A	B	B	A	C	C	B	D	D	B	D
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	C	D	B	D	A	A	D	A	A	A	D	B	C	B	B	C	C	A	D	C	C	B	A	C

Mã đề [108]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
D	D	C	C	B	D	A	A	A	C	A	B	A	D	A	B	C	B	C	B	C	D	A	D	B
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
B	A	D	C	B	C	A	B	B	D	D	C	C	B	B	D	A	C	A	A	C	B	D	A	D

thuvientoanhoc.com

Mã đề [109]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	A	B	B	D	D	B	C	D	B	C	A	C	C	A	C	C	D	A	A	B	D	D	B	A
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
A	A	B	B	C	C	D	B	A	A	A	C	C	B	D	D	D	B	A	B	D	C	A	D	B

Mã đề [110]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
B	D	D	A	B	C	C	B	A	C	A	A	B	C	C	A	C	B	B	A	A	A	B	B	C
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
C	C	C	D	D	A	D	A	C	B	B	A	D	D	B	D	A	D	A	B	C	D	D	B	D

Mã đề [111]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	D	C	D	B	B	B	C	D	C	D	A	C	A	D	A	B	B	D	A	B	C	C	B	D
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
B	C	A	A	A	D	B	C	A	A	C	B	B	B	D	A	B	D	A	D	C	A	D	A	C

Mã đề [112]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
A	A	A	C	A	D	A	C	D	D	C	C	D	B	B	B	D	B	D	A	A	D	A	C	B
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
B	A	D	B	A	B	C	C	D	B	C	C	C	C	A	D	B	D	A	D	B	A	B	B	C

Mã đề [113]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	B	B	D	D	C	C	D	D	D	C	B	B	D	C	B	A	D	C	B	A	C	A	D	B
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
A	A	A	A	B	C	B	C	A	B	D	C	D	A	B	B	A	D	A	B	D	C	A	A	C

Mã đề [114]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	A	A	D	B	D	B	C	D	D	C	C	A	A	D	A	C	C	A	C	B	A	A	C	D
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
C	B	B	A	D	B	B	B	D	B	A	A	D	A	D	B	D	B	A	D	B	C	C	B	C

Mã đề [115]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	D	B	C	B	B	C	B	D	C	A	C	D	C	A	B	D	D	A	D	C	A	D	D	B
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	B	A	B	C	D	B	A	A	B	A	C	A	C	D	C	A	C	A	D	A	A	B	B	B

Mã đề [116]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	C	D	C	D	D	B	A	B	C	D	D	D	B	A	B	B	A	B	D	A	C	B	A	B
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	D	C	A	D	C	A	A	C	C	A	A	B	C	A	D	B	B	A	B	C	D	A	B	C

Mã đề [117]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
D	C	B	B	B	D	C	A	A	A	B	B	B	A	B	D	B	B	A	A	C	C	D	B	B
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
C	D	D	A	C	C	B	D	A	D	C	C	D	D	A	C	A	D	C	A	B	A	A	D	C

thuvientoanhoc.com

Mã đề [118]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	A	B	A	D	B	A	A	B	B	B	D	A	D	B	A	C	D	D	C	C	A	A	B	B
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	B	C	A	B	B	D	B	A	A	C	C	C	D	B	D	C	C	C	D	A	C	D	D	A

Mã đề [119]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	A	B	C	A	B	C	B	B	D	C	B	A	A	A	C	A	A	D	B	C	B	A	D	D
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
A	B	C	C	D	A	C	B	D	D	C	C	B	D	A	C	B	D	A	D	A	D	B	B	D

Mã đề [120]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
C	B	A	D	C	B	B	C	C	B	A	A	A	D	D	A	D	C	D	B	B	C	B	A	A
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	D	A	D	B	A	A	B	A	D	B	A	B	A	C	D	C	C	C	B	D	D	C	C	B

Mã đề [121]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
B	D	A	B	C	A	D	C	D	D	A	C	C	B	A	C	A	B	A	A	D	B	C	C	D
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
B	B	C	D	A	B	B	D	D	B	A	C	A	A	C	A	C	D	C	D	B	A	D	B	B

Mã đề [122]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
B	D	D	C	B	A	B	A	A	B	B	A	C	A	C	A	A	A	C	D	D	D	C	B	C
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
B	B	C	D	D	A	D	B	A	B	A	C	A	C	D	D	D	A	C	D	C	C	B	B	B

Mã đề [123]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
B	C	C	B	C	D	D	B	A	A	D	C	C	C	A	B	D	B	A	C	D	D	A	D	C
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	B	B	A	A	B	C	C	A	B	D	A	B	A	D	A	A	C	A	C	D	B	B	D	B

Mã đề [124]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
A	C	B	A	D	C	D	B	D	A	C	B	C	C	A	A	A	D	A	D	B	A	B	B	C
26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
D	C	A	B	C	A	B	D	D	D	D	D	A	B	C	C	B	A	A	D	B	B	C	C	B

thuvientoanhoc.com